

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 01 năm 2013

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHI BỘ **NHIỆM KỲ 2012 - 2015**

I. MỤC TIÊU

Tiếp tục tăng cường, phát huy sức mạnh đoàn kết, đồng thuận của các đảng viên trong Chi bộ, xây dựng mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa đảng viên với CBVC ở các Bộ môn, Trại thực nghiệm; phát huy dân chủ, đổi mới và nâng cao chất lượng công tác nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm và Nghị quyết của Chi bộ nhiệm kỳ 2012 - 2015; xây dựng Chi bộ trong sạch, vững mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động của các bộ môn, trại thực nghiệm; hoàn thành tốt nhiệm vụ các năm học, góp phần quan trọng thực hiện nhiệm vụ chính trị của Chi bộ nhiệm kỳ 2012 - 2015.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

II.1. Các giải pháp xây dựng Chi bộ 4 tốt

- Lãnh đạo đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; coi trọng đánh giá sự gương mẫu của Chi ủy viên, đảng viên về đạo đức, lối sống, việc đổi mới phương pháp công tác, chống tiêu cực; thực hiện tốt tự phê bình và phê bình; góp ý thẳng thắn với tổ chức, đơn vị, đồng nghiệp.
- Lãnh đạo công tác tư tưởng, xây dựng nội bộ dân chủ, đoàn kết, kỷ luật; lãnh đạo tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật Nhà nước và các qui định của nhà trường và đơn vị.
- 100 % CBVC triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
- Làm tốt công tác phát triển Đảng và lãnh đạo xây dựng các tổ chức quần chúng vững mạnh.

II.2. Các giải pháp thực hiện tăng cường tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức đối với đảng viên và quần chúng

- 100% CBVC thực hiện tốt tinh thần các cuộc vận động và phong trào, đặc biệt thực hiện tốt Nghị quyết TW 4 khóa XI về công tác xây dựng Đảng,
- 100% CBVC tích cực học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- 100% CBVC nâng cao chất lượng đào tạo trong đó có 20 - 30% đạt tiêu chuẩn giảng viên tiêu biểu xuất sắc.

II. 3. Các giải pháp và biện pháp thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

3.1. Công tác Đào tạo

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động của Hội đồng khoa học, đào tạo ngành NTTS nhằm định hướng tốt cho công tác đào tạo. Hoàn thành đề án thành lập Viện NTTS trên cơ sở sáp nhập khoa NTTS và Viện NC NTTS Cam Ranh chậm nhất trong năm 2013, trong đó chú trọng khai thác nguồn nhân lực khoa NTTS, tổ chức quản lý, cơ chế hoạt động, xây dựng cơ sở vật chất, định hướng triển khai nghiên cứu thực nghiệm, theo lộ trình ngắn hạn và dài hạn nhằm đảm bảo lợi ích chung của Trường và lợi ích của mọi thành viên trong Viện.

- Chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy theo đúng kế hoạch và đảm bảo chất lượng.

- Công tác quảng bá các hoạt động Đào tạo thông qua thông tin trên trang Web của khoa và bộ môn.

- Giữ vững chủ trương phát triển đào tạo theo hướng đa ngành, đa cấp đáp ứng nhu cầu xã hội, chú trọng đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ và đào tạo ngắn hạn.

- Tổ chức 4 hội thảo khoa học cấp khoa, 1 hội thảo cấp quốc gia về lĩnh vực NTTS.

- Chuẩn bị nhân lực và mọi điều kiện để mở mã ngành học mới: Sinh học sinh thái biển.

- Hoàn thành 5 giáo trình và tài liệu tham khảo: Cơ sở sinh học nghề cá, Kỹ thuật nuôi thức ăn sống, Thiết kế thí nghiệm và xử lý số liệu trong nuôi trồng thủy sản, Công trình và thiết bị NTTS, Kỹ thuật nuôi cá biển.

3.2. Công tác khoa học công nghệ và hợp tác đối ngoại

- Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng nhằm tạo ra sản phẩm KH-CN có thương hiệu như hoàn thiện quy trình sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá chim vây vàng; thức ăn công nghiệp nuôi tôm hùm bông và tôm hùm xanh.

- Chỉ đạo tốt việc tiếp tục triển khai dự án ACIAR, dự án NORHED và các dự án, đề tài khác, tạo điều kiện mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế.

- Đẩy mạnh công tác chuyển giao KH-CN, các dịch vụ NCKH: con giống, thức ăn, các khảo nghiệm kỹ thuật, tư vấn kỹ thuật và mở 2 lớp tập huấn ngắn hạn về sản xuất giống và nuôi các đối tượng thủy sản có giá trị kinh tế.

- Công tác nghiên cứu sản xuất giống, nuôi thương phẩm các đối tượng kinh tế cá nước ngọt, chú trọng địa bàn các tỉnh Tây Nguyên như cá trắm, cá mè, cá chép, cá chuối, cá lăng.
- Mở rộng mối quan hệ hợp tác với các đơn vị truyền thống và các đơn vị mới, các Công ty trong và ngoài nước nhằm tăng cường việc tìm kiếm dự án, đề tài NCKH, ưu tiên cho đội ngũ giáo viên trẻ tham gia nhằm tạo điều kiện nâng cao tay nghề cho cán bộ giáo viên.
- Thành lập nhóm NCKH giải quyết dứt điểm từng công đoạn kỹ thuật cụ thể trên một đối tượng nuôi: Kỹ thuật sản xuất giống cá chim vây vàng, Kỹ thuật sản xuất giống cá Hồng bạc.
- Chỉ đạo chính quyền yêu cầu cán bộ có trình độ thạc sĩ trở lên phải hàng năm phải có 1 bài báo khoa học, hoặc đồng tác giả hoặc 1 báo cáo chuyên đề. Trong nhiệm kỳ toàn đơn vị dự kiến có từ 40-50 bài báo khoa học.

Các hướng nghiên cứu khoa học:

- Nghiên cứu sản xuất giống nhân tạo và nuôi thương phẩm các đối tượng thủy sản có giá trị kinh tế.
- Nghiên cứu sản xuất giống thủy sinh vật cảnh.
- Nghiên cứu giải quyết thức ăn, đặc biệt là thức ăn công nghiệp phục vụ cho sản xuất giống và nuôi thương phẩm.
- Nghiên cứu các biện pháp kỹ thuật phòng và trị bệnh cho các đối tượng nuôi, đặc biệt chú trọng sử dụng vacxin.
- Nghiên cứu cảnh báo môi trường, sử dụng và quản lý nguồn lợi hợp lý, bảo đảm môi trường thân thiện.

3.3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất

Chỉ đạo tốt xây dựng cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và NCKH: Năm 2013 và 2014: Đề nghị nhà trường tu sửa lại một số hạng mục cơ sở trại Cam Ranh như hệ thống ao đầm, nâng cao hệ thống nền đáy đầm, bờ kè lại các ao đã sụt lở, gia cố lại toàn bộ hệ thống nhà ở, nhà làm việc, nhà thực tập, nhà sản xuất giống để từng đưa vào thực nghiệm (thực hiện theo lộ trình của đề án thành lập Viện NTTS)

3.4. Lãnh đạo công tác cán bộ:

- Chú trọng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ về chuyên môn và ngoại ngữ theo hướng học tập trung: 9 NCS (ngoài nước: 5, trong nước: 4); cao học: 7

- Chỉ đạo chính quyền cân đối nhân lực, sắp xếp và phân công việc cho từng thành viên trong các Bộ môn phù hợp với chuyên môn, chức năng nhiệm vụ.

3.5. Công tác sinh viên

- 100% sinh viên thực hiện nghiêm 7 điều sinh viên không được làm
- 100% sinh viên thực hiện tốt các phong trào học tập tốt, rèn luyện tốt
- 2-3 sinh viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học.
- Đẩy mạnh các hoạt động của câu lạc bộ chuyên ngành, định kỳ 1 tổ chức gặp mặt toạ đàm 1 lần/quí
- Xây dựng Đoàn khoa, Liên chi hội khoa vững mạnh; Chỉ đạo tốt đại hội Đoàn khoa, Liên chi hội khoa.
- Xây dựng đội ngũ giáo viên cố vấn phục vụ tốt cho công tác đào tạo tín chỉ.

3.6. Công tác lãnh đạo Đoàn thể

- Định kỳ lấy ý kiến quần chúng đóng góp cho chi bộ và đảng viên (1 lần/ học kỳ).
- Tạo điều kiện cho Công đoàn, chi đoàn giáo viên, Đoàn thanh niên và Liên Chi hội SV phát huy vai trò chủ động sáng tạo trong mọi hoạt động nhằm hỗ trợ BCN Khoa hoàn thành tốt nhiệm vụ của đơn vị.
- Tăng cường sự lãnh đạo của Chi bộ đối với các tổ chức quần chúng, giữ tốt mối quan hệ công tác giữa chính quyền, công đoàn, đoàn thanh niên dưới sự lãnh đạo của Chi ủy.

II.4. Các giải pháp và biện pháp thực hiện tổ chức xây dựng Đảng

- Tiếp tục đổi mới xây dựng nội dung thực hiện nghị quyết hàng quý, kết hợp với đề cao trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ của các trưởng bộ môn, trại thực nghiệm nhằm tạo chuyển biến về hiệu quả hoạt động, giữ gìn khối đoàn kết và sức mạnh của Chi bộ, thực hiện tốt nhiệm vụ công tác của Chi bộ và nhiệm vụ năm học của khoa, góp phần tích cực trong thực hiện nhiệm vụ của Đảng bộ và Nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai kịp thời các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch của đảng uỷ.
- Đổi mới hoạt động và phân công nhiệm vụ phù hợp, cụ thể trong công tác của các Chi uỷ viên. Nghiêm túc thực hiện đánh giá, rút kinh nghiệm công tác của Chi uỷ và điều chỉnh kế hoạch công tác sau mỗi tháng.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra Chi bộ và kiểm tra đảng viên theo Điều lệ Đảng. Đưa nội dung kiểm tra và công khai kết quả kiểm tra vào thành nội dung trong sinh hoạt thường kỳ của Chi bộ. Nâng cao tác dụng giáo dục và phòng ngừa của công tác kiểm tra đảng đối với đảng viên trong Chi bộ (thực hiện theo lịch kiểm tra đã định).
- Phân đấu xây dựng Chi bộ trong sạch, vững mạnh với kết quả:
 - 100% đảng viên đủ tư cách, hoàn thành nhiệm vụ.
 - 80% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ
 - 15-20% đảng viên đủ tư cách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Kết nạp: 8-10 đảng viên mới trong nhiệm kỳ.
- Mỗi đảng viên phải tích cực phát hiện, giúp đỡ quần chúng ưu tú giới thiệu cho Chi bộ, đặc biệt quan tâm đến giáo viên trẻ và sinh viên từ những năm đầu khóa.
- Duy trì sinh hoạt Chi bộ mỗi tháng một lần với nội dung sinh hoạt phong phú và thích hợp theo từng chủ đề.
- Tăng cường công tác kiểm tra đảng viên, đặc biệt là đảng viên mới và đảng viên tham gia công tác quản lý.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi uỷ Chi bộ xác định nhiệm vụ trọng tâm để xây dựng kế hoạch công tác từng quý, cụ thể hoá trong công tác hàng tháng với các nội dung chi tiết, thiết thực, phù hợp với sự chỉ đạo của Đảng uỷ và kế hoạch công tác của BGH.
2. Các Bộ môn, trại thực nghiệm và Tổ Công đoàn, Đoàn Thanh Niên triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung Chương trình này trong kế hoạch năm học, tổ chức thực hiện Nghị quyết chỉ đạo hàng tháng của Chi bộ. Phản ánh đầy đủ nguyện vọng, ý kiến của giáo viên, đoàn viên các đoàn thể để xây dựng Chi bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao chất lượng công tác của các tổ Bộ môn, trại thực nghiệm và góp phần xây dựng, phát triển nhà trường.
3. Chi uỷ Chi bộ thường xuyên đánh giá, rút kinh nghiệm thực hiện Chương trình này và báo cáo trước Chi bộ trong sinh hoạt Chi bộ hàng tháng.

BÍ THƯ

Phạm Quốc Hùng